

Số: /TB-SNV

Ninh Bình, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 22/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025; Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình thông báo tuyển chọn hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025, như sau:

1. Tiêu chuẩn tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động

Người tham gia tuyển chọn hòa giải viên lao động phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật Dân sự, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt.
- Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trong lĩnh vực có liên quan đến quan hệ lao động.
- Không thuộc diện đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

2. Phương thức tuyển chọn, chỉ tiêu, thời gian bổ nhiệm hòa giải viên lao động

- Phương thức tuyển chọn: Xét hồ sơ.
- Chỉ tiêu: 220 người (theo Phụ lục đính kèm).
- Thời gian bổ nhiệm: 05 (năm) năm.

3. Thành phần hồ sơ, lệ phí dự tuyển, thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

a) Hồ sơ dự tuyển

Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- Đơn dự tuyển hòa giải viên lao động;
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cấp có thẩm quyền;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Y tế;
- Bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu các văn bằng, chứng chỉ liên quan;
- Văn bản giới thiệu tham gia làm hòa giải viên lao động của các cơ quan, tổ chức liên quan (nếu có).

b) Lệ phí dự tuyển: không.

c) Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra thông báo này đến 17 giờ ngày 10/11/2025.

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường nơi đăng ký dự tuyển.

4. Tổ chức thực hiện

a) UBND các xã, phường chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội:

- Thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tuyển chọn, bổ nhiệm hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025.

- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của các cá nhân trực tiếp đăng ký hoặc được các cơ quan, đơn vị của nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội và các tổ chức khác giới thiệu trong thời hạn nhận hồ sơ tại điểm c) Khoản 4 Thông báo này.

- Từ ngày 11/11/2025 đến ngày 15/11/2025: Rà soát người đủ tiêu chuẩn, tổng hợp và báo cáo Sở Nội vụ thẩm định.

b) Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình

Từ 16/11/2025 đến 20/11/2025: tiếp nhận báo cáo và thẩm định hồ sơ dự tuyển do Phòng Văn hóa – Xã hội các xã, phường gửi đến; lựa chọn và lập danh sách bổ nhiệm hòa giải viên lao động, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, bổ nhiệm.

c) Đề nghị Sở Văn hoá và Thể thao; Báo và Phát thanh - Truyền hình Ninh Bình quan tâm phối hợp thông tin rộng rãi nội dung tại Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình tới người dân, các tổ chức, đơn vị có nhu cầu đăng ký, giới thiệu dự tuyển hòa giải viên lao động trên địa bàn tỉnh.

Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình thông báo để các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có nhu cầu, nguyện vọng dự tuyển hòa giải viên lao động được biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Báo và PT-TH Ninh Bình;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- BQL các KKT và KCN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng Văn hóa – Xã hội các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TL.BHXH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Thu Hằng

PHỤ LỤC
NHU CẦU TUYỂN CHỌN, BỔ NHIỆM HOÀ GIẢI VIÊN LAO ĐỘNG
TỈNH NINH BÌNH NĂM 2025

*(Kèm theo Thông báo số /TB-SNV ngày tháng 10 năm 2025
của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình)*

STT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu (người)	Ghi chú
1	Sở Nội vụ	3	
2	Xã Gia Viễn	1	
3	Xã Đại Hoàng	1	
4	Xã Gia Hưng	2	
5	Xã Gia Phong	1	
6	Xã Gia Vân	1	
7	Xã Gia Trấn	2	
8	Xã Nho Quan	2	
9	Xã Gia Lâm	3	
10	Xã Gia Tường	3	
11	Xã Phú Sơn	1	
12	Xã Cúc Phương	2	
13	Xã Phú Long	3	
14	Xã Thanh Sơn	2	
15	Xã Quỳnh Lưu	1	
16	Xã Yên Khánh	1	
17	Xã Khánh Nhạ	1	
18	Xã Khánh Thiện	2	
19	Xã Khánh Hội	1	
20	Xã Khánh Trung	1	
21	Xã Yên Mô	2	
22	Xã Yên Từ	2	
23	Xã Yên Mạc	1	
24	Xã Đồng Thái	1	
25	Xã Chất Bình	2	
26	Xã Kim Sơn	2	
27	Xã Quang Thiện	2	
28	Xã Phát Diệm	1	
29	Xã Lai Thành	2	
30	Xã Định Hóa	1	
31	Xã Bình Minh	1	
32	Xã Kim Đông	1	

STT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu (người)	Ghi chú
33	Xã Bình Lục	1	
34	Xã Bình Mỹ	3	
35	Xã Bình An	2	
36	Xã Bình Giang	3	
37	Xã Bình Sơn	3	
38	Xã Liêm Hà	3	
39	Xã Tân Thanh	3	
40	Xã Thanh Bình	3	
41	Xã Thanh Lâm	3	
42	Xã Thanh Liêm	3	
43	Xã Lý Nhân	1	
44	Xã Nam Xang	1	
45	Xã Bắc Lý	1	
46	Xã Vĩnh Trụ	1	
47	Xã Trần Thương	2	
48	Xã Nhân Hà	1	
49	Xã Nam Lý	2	
50	Xã Nam Trực	1	
51	Xã Nam Minh	1	
52	Xã Nam Đồng	2	
53	Xã Nam Ninh	2	
54	Xã Nam Hồng	1	
55	Xã Minh Tân	1	
56	Xã Hiền Khánh	1	
57	Xã Vụ Bản	1	
58	Xã Liên Minh	1	
59	Xã Ý Yên	2	
60	Xã Yên Đồng	1	
61	Xã Yên Cường	1	
62	Xã Vạn Thắng	1	
63	Xã Vũ Dương	1	
64	Xã Tân Minh	1	
65	Xã Phong Doanh	1	
66	Xã Cổ Lễ	1	
67	Xã Ninh Giang	1	
68	Xã Cát Thành	1	
69	Xã Trực Ninh	1	
70	Xã Quang Hưng	1	

STT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu (người)	Ghi chú
71	Xã Minh Thái	1	
72	Xã Ninh Cường	1	
73	Xã Xuân Trường	2	
74	Xã Xuân Hưng	2	
75	Xã Xuân Giang	1	
76	Xã Xuân Hồng	3	
77	Xã Hải Hậu	1	
78	Xã Hải Anh	1	
79	Xã Hải Tiến	3	
80	Xã Hải Hưng	2	
81	Xã Hải An	1	
82	Xã Hải Quang	1	
83	Xã Hải Xuân	1	
84	Xã Hải Thịnh	1	
85	Xã Giao Minh	1	
86	Xã Giao Hoà	1	
87	Xã Giao Thủy	1	
88	Xã Giao Phúc	1	
89	Xã Giao Hưng	1	
90	Xã Giao Bình	1	
91	Xã Giao Ninh	3	
92	Xã Đồng Thịnh	1	
93	Xã Nghĩa Hưng	1	
94	Xã Nghĩa Sơn	3	
95	Xã Hồng Phong	1	
96	Xã Quỹ Nhất	1	
97	Xã Nghĩa Lâm	1	
98	Xã Rạng Đông	1	
99	Phường Tây Hoa Lư	2	
100	Phường Hoa Lư	5	
101	Phường Nam Hoa Lư	5	
102	Phường Đông Hoa Lư	2	
103	Phường Tam Điệp	3	
104	Phường Yên Sơn	1	
105	Phường Trung Sơn	1	
106	Phường Yên Thắng	2	
107	Phường Hà Nam	2	
108	Phường Phủ Lý	4	

STT	Tên đơn vị	Số lượng chỉ tiêu (người)	Ghi chú
109	Phường Phù Vân	3	
110	Phường Châu Sơn	2	
111	Phường Liêm Tuyền	3	
112	Phường Duy Tiên	2	
113	Phường Duy Tân	2	
114	Phường Đồng Văn	2	
115	Phường Duy Hà	2	
116	Phường Tiên Sơn	1	
117	Phường Lê Hồ	2	
118	Phường Nguyễn Úy	2	
119	Phường Lý Thường Kiệt	3	
120	Phường Kim Thanh	2	
121	Phường Tam Chúc	1	
122	Phường Kim Bảng	2	
123	Phường Nam Định	1	
124	Phường Thiên Trường	1	
125	Phường Đông A	2	
126	Phường Vị Khê	1	
127	Phường Thành Nam	1	
128	Phường Trường Thi	3	
129	Phường Hồng Quang	2	
130	Phường Mỹ Lộc	2	
	Tổng cộng	220	